TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BÁ THƯỚC** **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập –Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 31/2023/HSST
Ngày 30- 11 -2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÁ THƯỚC TỈNH THANH HÓA

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Quyên

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Hà Văn Bình

2. Ông Lò Văn Trực

Thư ký phiên tòa: Bà Cao Thị Nhung - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bá Thước, tỉnh Thanh Hóa.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bá Thước, tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa: Ông Hà Văn Quyền - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 11 năm 2023, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Bá Thước, tỉnh Thanh Hóa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 27/2023/HSST ngày 12 tháng 10 năm 2023. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 27/2023/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 11 năm 2023.

Đối với bị cáo: Trương Quốc P , sinh ngày 15 tháng 10 năm 1978 (có mặt)

Nơi cư trú: Phố D, xã TO, huyên BT, tỉnh Thanh Hóa

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 9/12

Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam

Con ông Trương Công T và bà Phạm Thị V

Gia đình có 03 người con bị cáo là con thứ hai.

Có vợ là Cao Thị D , sinh năm 1981 đã ly hôn năm 2022. Có 02 con, con lớn sinh năm 2003, con nhỏ sinh năm 2016. Khi ly hôn bị cáo trực tiếp nuôi con chung là Trương Cao L , sinh 28/8/2016

Tiền án: Không; Tiền sự không.

Nhân thân: Ngày 27/7/2004 bị Tòa án nhân dân thị xã Ninh Bình nay là thành phố Ninh Bình xử phạt 27 (Hai mươi bảy) tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy"

Ngày 16/01/2009 bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Bá Thước xử phạt 36 (Ba mươi sáu tháng tù) về "tội trộm cắp tài sản".

Bị cáo bị tạm giữ ngày 12/04/2022 đến ngày 21/4/2023, tạm giam từ ngày 21/4/2023 đến nay.

Hiện nay đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Bá Thước, tỉnh Thanh Hóa. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người làm chứng:

1. Anh Nguyễn Văn K ; Sinh năm 1992 (vắng mặt)

Nơi cư trú: , thị trấn CN, huyện BT, tỉnh Thanh Hóa.

2. Anh Trương Phương N : Sinh năm 2000 (vắng mặt).

Nơi cư trú: , thị trấn CN, huyện BT, tỉnh Thanh Hóa

3. Chị Phạm Thị H , Sinh năm 1960 (vắng mặt).

Nơi cư trú: xã TỐ, huyện BT, tỉnh Thanh Hóa.

4. Chị Hoàng Thị N ; Sinh năm 1964 (vắng mặt).

Nơi cư trú: xã TỐ, huyện BT, tỉnh Thanh Hóa.

5. Ông Trương Công T , sinh năm 1950 (có mặt).

Nơi cư trú: xã TỐ, huyện BT, tỉnh Thanh Hóa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ 00 phút, ngày 11/4/2023 Nguyễn Văn K , điều khiển xe ô tô BKS 35B-007.11 chở Trương Phương N đi chơi tại xã Thiết Ống. Do có nhu cầu sử dụng ma túy nên K nói với N "anh đi mua ít đồ chơi đã". Kỳ sử dụng điện thoại có số sim 0969443438 gọi vào số điện thoại 0866121136 của Trương Quốc P và nói "Để cho em một lít nhớt nhé" được hiểu là – Để cho K một triệu tiền hồng phiến (ma túy tổng hợp) - Phong trả lời "Ừ".

Sau đó K lái ô tô chở Nam đến trước nhà P , K nhìn thấy P g đang đứng ở trước sân K xuống xe còn N vẫn ngồi trên xe ô tô của K . K đi vào gặp P . P nói "Đồ ở cạnh lọ nhớt"(được hiểu hồng phiến để cạnh lọ nhớt). K đi vào đặt 1.000.000đ (Một triệu đồng) xuống nơi để lọ nhớt và lấy gói hồng phiến bọc trong túi nilon màu đen và lọ nhớt mang lên xe ô tô. Khi lên xe ô tô Kỳ nói với N "mua được hàng rồi". Kỳ để lọ nhớt xuống ghế, đưa gói hồng phiến cho N và lái xe về đến Khu phố Tráng, thị trấn Cành Nàng thì xuống xe kiểm tra đếm được 20 viên hồng phiến và sử dụng hết, còn N ngồi đợi trên xe ô tô. Sau khi sử dụng xong K bị Công an huyện Bá Thước phát hiện đưa về trụ sở Công an huyện làm việc.

Khoảng 18 giờ ngày 11/4/2023 sau khi trình bày ở Cơ quan Công an huyện Bá Thước ra về K chở N bằng ô tô về nhà rồi K gọi điện cho P để mua ma túy nhưng P không nghe điện thoại. Lúc sau P gọi lại hỏi "Em gọi anh à?" K nói "để cho em nửa gói, tí em lên lấy" (được hiểu nửa gói là 100 viên hồng phiến) thì P trả lời " để anh xem đã". Một lúc sau P gọi cho K và nói "vẫn giá cũ, nếu lấy cả túi anh bớt cho" (tức là lấy 200 viên thì giảm giá). K trả lời "Lấy nửa gói thôi, một lúc nữa em lên".

Khoảng 19 giờ cùng ngày Kỳ đi xe ô tô BKS 35B-007.11 chở Trương Phương N đi cùng lên nhà P . Đến nơi thấy nhiều Công an đang ở nhà P nên Kỳ quay xe về.

Ngày 11/4/2023 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bá Thước đã khám xét khẩn cấp nơi ở và khu vực xung quanh nhà của P và tạm giữ Trương Quốc P .

Thu giữ bên trong sọt rác đặt trước sân nhà Phong 01 túi bên ngoài được cuốn bằng băng dính màu đen bên trong là lớp nilon màu vàng, bên trong lớp nilon màu vàng là 99 viên nén màu đỏ và 01 viên nén màu xanh Trương Quốc P khai đó là hồng phiến. Cơ quan điều tra đã thu giữ và niêm phong ký hiệu M1 (BL: 08; 232).

Thu giữ trên mặt bàn đặt tại phòng bếp nhà Phong 02 (hai) viên nén màu đỏ Trương Quốc P khai là hồng phiến. Cơ quan điều tra đã thu giữ và niêm phong ký hiệu M2 (BL: 08; 233).

Thu giữ dưới gầm bàn đặt tại phòng bếp nhà P 01(một) viên nén màu đỏ Trương Quốc P khai là hồng phiến. Cơ quan điều tra đã thu giữ và niêm phong ký hiệu M3 (BL: 08; 231).

Thu giữ trong ống sắt trong bếp nhà Trương Quốc P 01 viên nén màu đỏ P khai là Hồng phiến. Cơ quan điều tra đã thu giữ và niêm phong ký hiệu M4 (BL: 08; 230);

Thu giữ dưới nền nhà trong phòng bếp 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy có 01 viên nén màu đỏ Trương Quốc P khai là Hồng phiến. Cơ quan điều tra đã thu giữ và niêm phong ký hiệu M5 (BL: 08; 229);

Thu giữ dưới nền nhà trong phòng bếp 01 vỏ bút bi màu đen dưới nền bếp nhà Trương Quốc P có 25 viên nén màu đỏ Phong khai là Hồng phiến. Cơ quan điều tra đã thu giữ và niêm phong ký hiệu M6 (BL: 08; 228);

Bên dưới mặt sàn phòng bếp nhà P thu giữ 01 bình nhựa màu trắng xanh, có nắp màu đỏ, trên nắp được gắn 01 ống hút nhựa màu đen, trên thân bình có gắn 01 ống nhựa màu đen, trên đầu ống nhựa có gắn với ống thủy tinh màu trắng. Cơ quan điều tra đã thu giữ bỏ vào hộp catton dán kín và niêm phong (BL: 08; 227);

Tạm giữ đồ vật của Trương Quốc P gồm: 01(Một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphon 7 màu đen, số IMEI: 355326086319472; gắn số sim đện thoại 0934431816.

01(Một) điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA số IMEI 357741103827844; số IME2 2: 357741104827843; gắn hai sim điện thoại gồm: SIM : 0325546836; SIM 2: 0866121136.

Thu giữ số tiền của P là 2.350.000đ(Hai triệu ba trăm năm mươi nghìn đồng) gồm:

-08 tờ tiền mệnh giá 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng),

-01 tờ tiền mệnh giá 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng),

-05 tờ tiền mệnh giá 50.000đ (Năm mươi nghìn đồng)

- Ngày 12/4/2023 xét nghiệm tại bệnh viện đa khoa huyện Bá Thước bị cáo dương tính với ma túy.

Tại cơ quan điều tra P khai nhận tổng số 30 viên nén thu giữ tại bếp nhà P nguồn gốc của em trai Phong là Trương Văn V đã chết tháng 09 năm 2020 để lại. Sau khi V chết, bị cáo dọn dẹp phòng ngủ của V thì P thu được 01 gói nilon đựng tăm bông có chứa 30 viên hồng phiến. P đặt số hồng phiến đó trên bàn thờ (sau di ảnh của Vân) thắp hương 03 năm làm đoạn tang cho V xong thì P lấy số hồng phiến đó mang về để trong bếp nhà P , P đã sử dụng 02 viên vào khoảng 15 ngày trước ngày bị bắt còn lại đã bị Cơ quan điều tra thu giữ.

Sau khi bị bắt tại cơ quan điều tra P đã không thừa nhận 100 viên ma túy thu giữ trong sọt rác là của P và không thừa nhận việc bán ma túy cho K nhưng P thừa nhận có liên lạc với K để trao đổi về mua bán nhớt.

Quá trình điều tra Nguyễn Văn K khai tối ngày 04/4/2023 Kỳ điều khiển xe ô tô BKS 35B-007.11chở Trương Phương N đi chơi tại thị trấn Cành Nàng, do có nhu cầu sử dụng ma túy, K nói với N "đi với anh, anh lấy tí về chơi" rồi K sử dụng số điện thoại 0969443438 gọi vào số điện thoại của P là 0866121136 và nói "để em năm trăm hồng phiến" Phong trả lời "Ừ lần sau có hỏi mua bao nhiêu hồng phiến thì chỉ hỏi mua bao nhiêu lít nhớt là hiểu mua bao nhiêu hồng phiến".

Đến 21 giờ cùng ngày K chở N bằng ô tô đi lên xã Thiết Ống, huyện Bá Thước để mua hồng phiên khi đi đến cây xăng PETROLIMEX- cửa hàng xăng dầu 123 thuộc địa phận thôn Quyết Thắng, xã Thiết Ống, huyện Bá Thước thì nhìn thấy P đang đi xe máy ngược chiều. K quay đầu xe ô tô đuổi theo, gặp P , K hạ kính ô tô và đưa cho P 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng). Phong cầm tiền rồi đưa cho K 01 gói ma túy được bọc bằng băng dính màu đen, K mua được ma túy chở N về nhà và mở ra đếm được 10 viên hồng phiến và sử dụng bằng hình thức hút.

Tối ngày 09/4/2023 K tiếp tục sử dụng số điện thoại 0969443438 gọi vào số điện thoại của P là 0866121136 hỏi P mua (Năm trăm nghìn đồng) hồng

phiến được P đồng ý. Sau đó K một mình đi ô tô đến nhà P . Gặp K P nói "Đồ để cạnh lọ nhớt", K đưa cho P 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng) rồi cầm gói hồng phiến để cạnh lọ nhớt mang về. Về đến nhà K mở ra đếm được 10 (Mười) viên ma túy tổng hợp và sử dụng hết vào tối 09/4/2023.

Lời khai của Trương Phương N khai tại cơ quan điều tra: Vào các ngày 04/4/2023 và ngày 11/4/2023 N đều đi với Kỳ và ngồi ở ghế phụ. Khi K gọi điện cho P đều bật loa ngoài N nghe được cuộc trò chuyện mua bán ma túy giữa P và K . N chứng kiến việc K mua 500.000đ (Năm trăm nghìn) ma túy ngày 04/4/2023 và mua 1.000.000đ (Một triệu đồng) ma túy chiều ngày 11/4/2023 của Phong.

Ngày 16/05/2023 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bá Thước đưa các bản ảnh khác nhau để nhận dạng người qua ảnh Trương Phương N đều nhận ra người bán ma túy cho K vào các ngày 04/4/2023 và ngày 11/4/2023 là Trương Quốc P

Tại bản báo cáo chi tiết lịch sử liên lạc và SMS của số điện thoại 0969443438 của K và số điện thoại của P là 0866121136 do Chi nhánh tập đoàn Công nghiệp viễn thông Quân Đội – Thanh Hóa cung cấp thể hiện lịch sử cuộc gọi phù hợp với lời khai của K . Tại các(BL 260; 262; 203; 265; 266)

Trong các ngày: 04/4/2023; 05/4/2023; 06/4/2023; 09/4/2023; 11/4/2023 K đã liên lạc với P .

Tại bản kết luận giám định số:1470/KT-KTHS ngày 17/4/2023 của Phòng kỹ thuận hình sự công an tỉnh Thanh Hóa kết luận:

-99(chín chín) viên nén màu đỏ của phong bì niêm phong ký hiệu M1 gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 9,689g (chín phẩy sáu tám chín gam) loại Methamphetamine.

-01(một) viên nén màu xanh của phong bì niêm phong ký hiệu M1 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,098g (không phẩy không chín tám gam) loại Methamphetamine.

-02(hai) viên nén màu đỏ của phong bì niêm phong ký hiệu M2 gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 0,205g (không phẩy hai không năm gam) loại Methamphetamine.

-01(một) viên nén màu đỏ của phong bì niêm phong ký hiệu M3 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,100g (không phẩy một không không gam) loại Methamphetamine.

-01(một) viên nén màu đỏ của phong bì niêm phong ký hiệu M4 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,104g (không phẩy một không bốn gam) loại Methamphetamine.

-01(một) viên nén màu đỏ của phong bì niêm phong ký hiệu M5 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,104g (không phẩy một không bốn gam) loại Methamphetamine.

-25(hai mươi lăm) viên nén màu đỏ của phong bì niêm phong ký hiệu M6 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 2,528g (Hai phẩy năm hai tám gam) loại Methamphetamine.

Tìm thấy chất ma túy loại Methamphetamine bám dính trong ống thủy tinh màu trắng gắn trên thân bình nhựa màu trắng của hộp catton niêm phong gửi giám định.

Tổng số ma túy trong phong bì niêm phong M1 thu giữ trong thùng rác nhà Phong gồm 99 viên nén màu đỏ và 01 viên nén màu xanh có tổng khối lượng là 9,787g (Chín phẩy bảy tám mươi bảy) gam loại Methamphetamine.

Tổng số ma túy thu giữ tại bếp nhà Trương Quốc P được niêm phong gửi giám định ký hiệu M2, M3, M4, M5, M6 gồm 30 viên nén là ma túy có tổng khối lượng 3,041g (Ba phẩy không bốn một) gam loại Methamphetamine.

Tại kết luận giám định ngày 17/4/2023 của Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam Chi nhánh Bá Thước kết luận: Tất cả các tờ tiền có trong phong bì gửi giám định nêu trên đều là tiền do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam phát hành, lưu thông.

Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo 30(Ba mươi) viên nén là ma túy loại Methamphetamine bị cáo tàng trữ để sử dụng. Bị cáo không thừa nhận hành vi bán ma túy cho K và không thừa nhận 100 viên ma túy tổng hợp thu giữ tại thùng rác là của bị cáo.

Đối với Nguyễn Văn K số ma túy mua của P đã sử dụng hết. Xét nghiệm K dương tính với ma túy nên đã bị xử phạt hành chính. Đối với Trương Phương N qua xét nghiệm âm tính với ma túy, N không tham gia mua bán ma túy cùng với K nên không liên quan đến hành vi phạm tội trong vụ án này .

Tại bản cáo trạng số: 30/CTr-VKSBT-MT ngày 11/10/2023, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bá Thước, tỉnh Thanh Hoá đã truy tố bị cáo Trương Quốc P về hành vi mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 2 Điều 251 BLHS và truy tố về hành vi "tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1 Điều 249 của BLHS"

Tại phiên toà đại diện VKSND huyện Bá Thước giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị HĐXX áp dụng các điểm b, i khoản 2 Điều 251; Điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 55; Điều 38 của Bộ luật hình sự đề nghị HĐXX tuyên bố bị cáo Trương Quốc P phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại các điểm b, i khoản 2 Điều 251 của BLHS và phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 249 của BLHS.

Đề nghị xử phạt bị cáo Trương Quốc P 8 (Tám) năm tù đến 8 (Tám) năm 06 (Sáu) tháng tù. Về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại các điểm b, i khoản 2 Điều 251 của BLHS và đề nghị xử phạt bị cáo Trương Quốc P từ 03 (Ba) năm tù đến 03 (Ba) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội "Tàng trữ

trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của BLHS. Tổng hợp hình phạt từ 11 (Mười một) năm tù đến 12 (Mười hai) năm tù.

Bị cáo không có thu nhập ổn định và thuộc hộ cận nghèo đề nghị HĐXX không phạt bổ sung và miễn án phí hình sự cho bị cáo Trương Quốc P .

Về vật chứng: Đề nghị HĐXX áp dụng khoản 1 Điều 47 cuả BLHS và điểm a, b khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của BLTTHS.

-Đề nghị HĐXX tịch thu tiêu hủy toàn bộ vật chứng là ma túy còn lại sau giám định. Tịch thu tiêu hủy công cụ sử dụng ma túy.

Tịch thu sung nộp Ngân sách nhà nước 01 điện thoại nokia bị cáo liên lạc bán ma túy cho Kỳ trong các ngày 04/11/2023 và ngày 11/11/2023.

Hoàn trả lại cho bị cáo Trương Quốc Phong: 01(Một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphon 7 màu đen, số IMEI: 355326086319472; gắn số sim điện thoại 0934431816.

Hoàn trả toàn bộ số tiền 2.350.000đ (Hai triệu ba trăm năm mươi nghìn đồng) tạm giữ không có căn cứ do phạm tội mà có.

-Truy thu số tiền bị cáo 02 lần bán ma túy cho Nguyễn Văn Kỳ là 1.500.000đ (Một triệu năm trăm nghìn đồng)

Về án phí: Đề nghị HĐXX điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Miễn toàn bộ án phí hình sự cho bị cáo Trương Quốc P .

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. *Về tố tụng*: Các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra, của Viện kiểm sát huyện Bá Thước trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra vụ án và tại phiên tòa bị cáo không có khiếu nại gì.

[2]. *Về tội danh*: Có căn cứ xác định: Bị cáo Trương Quốc P cất dấu 30 viên ma túy tổng hợp có khối lượng 3,041g (Ba phẩy không bốn một) gam loại Methamphetamine để sử dụng cho bản thân. Đủ cơ sở kết luận bị cáo Trương Quốc P phạm "Tội tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của BLHS.

Có căn cứ xác định Trương Quốc P đã 02 lần bán ma túy cho Nguyễn Văn K vào ngày 04/4/2023 là 500.000đ (Năm trăm nghìn) 10 (Mười) viên Methamphetamin (K đã sử dụng hết) và chiều ngày 11/4/2023 K mua của P

1.000.000đ (Một triệu đồng) được 20 viên Methamphetamine (Kỳ đã sử dụng hết). Cả hai lần đều có Trương Phương N chứng kiến.

Việc K điện cho P hỏi mua 100 (Một trăm) viên ma túy vào tối ngày 11/4/2023 có Trương Phương N chứng kiến nghe K trao đổi với P trên điện thoại. Nhưng khi K và N lên nhà P lấy hàng thì thấy Công an đang khám xét nhà Phong nên Kỳ quay xe về. Cơ quan điều tra đã thu giữ 100 viên ma túy tổng hợp loại Methamphetamine có khối lượng là 9,787g (Chín phẩy bảy tám mươi bảy) trong thùng rác nhà Phong.

Đủ cơ sở kết luận bị cáo Trương Quốc P phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b, i khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Vì vậy Viện kiểm sát nhân dân huyện Bá Thước truy tố bị cáo Trương Quốc P về Tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b, i khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự và tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của BLHS là dúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Đối với hành vi ngày 09/4/2023 K đã khai K sử dụng số điện thoại 0969443438 gọi vào số điện thoại của P là 0866121136 hỏi Phong mua (Năm trăm nghìn đồng) hồng phiến được P đồng ý. Sau đó Kỳ một mình đi ô tô đến nhà P . Gặp K P nói "Đồ để cạnh lọ nhớt", Kỳ đưa cho Phong 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng) rồi cầm gói hồng phiến để cạnh lọ nhớt mang về. Về đến nhà Kỳ mở ra đếm được 10 (Mười) viên ma túy tổng hợp và sử dụng hết vào tối 09/4/2023. P không thừa nhận và không có người làm chứng. Nên P không bị xử lý trách nhiệm hình sự đối với hành vi mua bán ma túy tối ngày 09/4/2023.

[3]. *Xét tính chất hành vi phạm tội*: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã vi phạm nghiêm trọng về chế độ quản lý Nhà nước về việc cất giữ, vận chuyển, trao đổi chất ma túy. Trong tình trạng thực tế, hiện tượng nghiện hút, tiêm chích ma túy đang là vấn đề cảnh báo trên địa bàn và là vấn nạn của toàn xã hội. Ma túy đã làm băng hoại đạo đức, thuần phong mỹ tục, tan nát bao gia đình và là nguyên nhân dẫn đến các loại tội phạm khác như "trộm cắp"; "lừa đảo"; "cố ý gây thương tích"; thậm chí "giết người" cũng chỉ để thỏa mãn mục đích có tiền để hút hít. Do đó cần phải được xử lý nghiêm.

[4]. *Xét về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự*: Bị cáo Trương Quốc P không có tiền án, tiền sự.

Bị cáo thành khẩn khai báo hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy trong suốt quá trình điều tra, truy tố và xét xử và bố đẻ bị cáo là người có công với Cách Mạng được tặng thưởng huân chương kháng chiến chống Mỹ cứu nước.

Bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Đối với tội "Mua bán trái phép chất ma túy" bị cáo quanh co không thừa nhận hành vi phạm tội mặc dù đã có đủ chứng cứ và vật chứng nên bị cáo không

được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của BLHS.

[5]. *Hình phạt*: HĐXX xét thấy bị cáo đã có nhân thân về tội ma túy, bản thân lại đang là người nghiện, phạm tội rất nghiêm trọng cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian, đủ để cải tạo giáo dục bị cáo thành người tốt và đảm bảo tính răn đe phòng ngừa tội phạm chung.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có thu nhập ổn định thuộc hộ nghèo, đang nuôi con nhỏ dưới 10 tuổi nên HĐXX không phạt bổ sung đối với bị cáo Trương Quốc P .

[6]. *Về vật chứng vụ án*: Áp dụng khoản 1 Điều 47 cuả BLHS và điểm a, b khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

+Trả lại cho bị cáo Trương Quốc P 01(một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphon 7, màu: đen, số IMEI: 355326086319472; gắn số sim đện thoại 0934431816 không sử dụng vào việc phạm tội .

+Trả lại cho bị cáo Trương Quốc P sim số 0325546836 không sử dụng vào việc phạm tội.

+Trả lại số tiền 2.350.000đ (Hai triệu ba trăm năm mươi nghìn đồng) cho bị cáo Trương Quốc Phong không có căn cứ do phạm tội mà có.

- Tịch thu tiêu hủy:

+Toàn bộ vật chứng còn lại sau giám định là vật cấm lưu hành.

+Tịch thu tiêu hủy: Dụng cụ sử dụng ma túy, không còn giá trị

-Truy thu số tiền bị cáo Trương Quốc P bán ma túy cho Nguyễn Văn K ngày 04/4/2023 là 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng) và ngày 11/4/2023 là 1.000.000đ (Một triệu đồng). Tổng là 1500.000đ (Một triệu năm trăm nghìn đồng) sung nộp ngân sách Nhà nước.

-Tịch thu sung nộp Ngân sách Nhà nước 01 điện thoại NOKIA gắn sim số: 0866121136 đã sử dụng vào việc liên lạc mua bán ma túy.

[7]. *Về án phí*: Bị cáo Trương Quốc P được miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị Quyết: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Đối với Nguyễn Văn K đã sử dụng hết số ma túy do mua của bị cáo Trương Quốc P nên không thể giám định trọng lượng ma túy và Cơ quan Công an huyện Bá Thước đã ra Quyết định xử phạt hành chính đối với K về hành vi " sử dụng trái phép chất ma túy" là đúng quy định pháp luật.

Trương Phương N không tham gia mua bán ma túy, không sử dụng ma túy cùng với Kỳ nên tham gia tố tụng với tư cách là người làm chứng.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ áp dụng pháp luật:

- Điểm b, i khoản 2 Điều 251; Điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 55; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự;

- Khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106; Khoản 1, khoản 3 Điều 329; Điều 331; Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự.

- Điểm đ khoản 1 Điều 12; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

2. Tuyên bố: Bị cáo Trương Quốc P phạm "Tội mua bán trái phép chất ma túy" và phạm "Tội tàng trữ trái phép chất ma túy".

3. Hình phạt:

Căn cứ: - Điểm b, i khoản 2 Điều 251; khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Trương Quốc P 8 (Tám) năm tù.Về "Tội mua bán trái phép chất ma túy".

-Căn cứ Điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Trương Quốc P 03 (Ba) năm tù.Về "Tội tàng trữ trái phép chất ma túy".

Căn cứ Điều 55 cuả Bộ luật hình sự. Tổng hợp hình phạt bị cáo Trương Quốc P phải chấp hành hình phạt của hai tội là 11(Mười một) năm tù. Hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 12/04/2023. Tiếp tục tạm giam bị cáo 45 ngày để đảm bảo thi hành án.

- Không phạt bổ sung đối với bị cáo Trương Quốc P .

4. Về vật chứng vụ án: -Tịch thu tiêu hủy gồm:

-01(một) hộp carton niêm phong mẫu vật, được dán kín, niêm phong bởi các chữ ký, ghi rõ họ tên Lê Minh Tiến, Lưu Bình Nguyên, Bùi Văn Hà và các hình dấu của Phòng kỹ thuật Công an tỉnh Thanh Hóa. Bên trong chứa toàn bộ vở bao gói mở niêm phong 93 (chín ba) viên nén màu đỏ có tổng khối lượng 9,090g (chín phẩy không chín không gam) là ma túy loại Methamphetamine của phong bì ký hiệu M1; 0,057g (không phẩy không năm bảy gam) chất bột màu xanh là ma túy loại Methamphetamine của phong bì ký hiệu M1.

0,104g (không phẩy một không bốn gam là tổng khối lượng của 01 viên nén màu đỏ là ma túy loại Methamphetamine của phong bì ký hiệu M2.

0,065g (Không phẩy không sáu mươi lăm gam) chất bột màu đỏ là ma túy, loại Methamphetamine của phong bì ký hiệu M3.

0,080g (không phẩy không tám không gam) chất bột màu đỏ là ma túy, loại Methamphetamine của phong bì ký hiệu M4.

0,073g(Không phẩy không bay ba gam) chất bột màu đỏ là ma túy, loại Methamphetamine của phong bì ký hiệu M5.

2,377g(Hai phẩy ba bảy bảy gam) là tổng khối lượng của 23 (hai ba) viên nén màu đỏ là ma túy, loại Methamphetamine của phong bì ký hiệu M6.

Tịch thu tiêu hủy: 01(một) bình nhựa màu trắng-xanh, có nắp màu đỏ, bên trên nắp được gắn một ống hút nhựa màu đen, trên thân bình có gắn 01(một) ống nhựa màu đen, trên đầu ống nhựa có gắn 01 (một) ống thủy tinh màu trắng cuả hộp catton là các mẫu vật còn lại sau giám định.

-Tịch thu sung nộp ngân sách Nhà nước: 01(một) điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA số IMEI 357741103827844; số IME2 2: 357741104827843; có gắn hai sim điện thoại gồm: SIM 1:0325546836; SIM 2: 0866121136.

Số: SIM 2: 0866121136 gắn cùng 01(một) điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA số IMEI 357741103827844; số IME2 2: 357741104827843 sung nộp Ngân sách nhà nước .

+Trả lại cho bị cáo Trương Quốc P sim số 0325546836 không sử dụng vào việc phạm tội.

+Trả lại cho bị cáo Trương Quốc P 01(một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphon 7, màu: đen, số IMEI: 355326086319472; gắn số sim đện thoại 0934431816 không sử dụng vào việc phạm tội .

-Hoàn trả cho Trương Quốc P số tiền 2.350.000đ(Hai triệu ba trăm năm mươi nghìn đồng) gồm: 01 tờ tiền mệnh giá 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng), 08 tờ tiền mệnh giá 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng),05 tờ tiền mệnh giá 50.000đ (Năm mươi nghìn đồng).

Toàn bộ vật chứng đang lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Bá Thước theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số: 02 ngày 12 tháng 10 năm 2023.

-Truy thu số tiền bị cáo Trương Quốc P được lợi từ việc bán ma túy là 1.500.000đ (Một triệu năm trăm nghìn đồng) sung nộp ngân sách Nhà nước.

5. Về án phí: Bị cáo Trương Quốc P được miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm.

Án sơ thẩm có mặt bị cáo Trương Quốc P . Bị cáo Trương Quốc P có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- VKSND H. Bá Thước;
- Phòng 7 VKS tỉnh;
- Cơ quan tạm giữ Công an huyện Bá Thước;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

- CQ THA dân sự;
- CQ điều tra Công an H.Bá Thước;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Trần Thị Quyên

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN –CHỦ TỌA PHIEN TÒA**

Lê Thị Thảo Lương Thanh Hải Trần Thị Quyên